

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 1903/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 22 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ
về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm
2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ
về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng
4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong
giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân thành phố triển khai thực hiện Quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ
hành chính công thành phố Cần Thơ;*

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng ban Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bru chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Nhận-Trả	An toàn bức xạ và hạt nhân
2	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Nhận-Trả	An toàn bức xạ và hạt nhân
3	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Nhận-Trả	An toàn bức xạ và hạt nhân
4	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		An toàn bức xạ và hạt nhân
5	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		An toàn bức xạ và hạt nhân
6	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		An toàn bức xạ và hạt nhân
7	Khai báo thiết bị X-quang trong chuẩn đoán y tế	Nhận-Trả	An toàn bức xạ và hạt nhân
8	Xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
9	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
10	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
11	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
12	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ

=

13	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
15	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
16	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
17	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu		Hoạt động khoa học và công nghệ
18	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước		Hoạt động khoa học và công nghệ
19	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Hoạt động khoa học và công nghệ
20	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Hoạt động khoa học và công nghệ
21	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước		Hoạt động khoa học và công nghệ
22	Xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác		Hoạt động khoa học và công nghệ
23	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam		Hoạt động khoa học và công nghệ

24	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người		Hoạt động khoa học và công nghệ
25	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
26	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
27	Mua sáng chế, sáng kiến		Hoạt động khoa học và công nghệ
28	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu		Hoạt động khoa học và công nghệ
29	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
30	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ
31	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người		Hoạt động khoa học và công nghệ
32	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)		Hoạt động khoa học và công nghệ
33	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)		Hoạt động khoa học và công nghệ
34	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		Hoạt động khoa học và công nghệ

35	Cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao		Hoạt động khoa học và công nghệ
36	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao		Hoạt động khoa học và công nghệ
37	Cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao		Hoạt động khoa học và công nghệ
38	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp		Sở hữu trí tuệ
39	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp		Sở hữu trí tuệ
40	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
41	Miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
42	Công bố sử dụng dấu định lượng		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
43	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực sự phù hợp được chỉ định		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
44	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
45	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
46	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
47	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng

48	Đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
49	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
50	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
51	Cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
2	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
3	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
4	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
5	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
6	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
7	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
8	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
9	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
10	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
11	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
12	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
13	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
14	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng		Y tế Dự phòng

15	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng		Y tế Dự phòng
16	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng		Y tế Dự phòng
17	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý		Y tế Dự phòng
18	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý		Y tế Dự phòng
19	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
20	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
21	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
22	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
23	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
24	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
26	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
27	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
28	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh

29	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
30	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
31	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
32	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
33	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
34	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
35	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chũ thập đồ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
36	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
37	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
38	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
39	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh

40	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
41	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
42	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
43	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
44	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
45	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
46	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
47	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
48	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
49	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
50	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
51	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
52	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh

53	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
54	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
55	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
56	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
57	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
58	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
59	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
60	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
61	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
62	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
63	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
64	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
65	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
66	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh

67	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
68	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
69	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
70	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
71	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
72	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
73	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
74	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
75	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
76	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
77	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
78	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Khám bệnh, chữa bệnh
79	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	Nhận-Trả	Dược phẩm

80	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Nhận-Trả	Dược phẩm
81	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Nhận-Trả	Dược phẩm
82	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	Nhận-Trả	Dược phẩm
83	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Nhận-Trả	Dược phẩm
84	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Nhận-Trả	Dược phẩm
85	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Nhận-Trả	Dược phẩm
86	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Nhận-Trả	Dược phẩm
87	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Nhận-Trả	Dược phẩm
88	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Nhận-Trả	Dược phẩm

89	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Nhận-Trả	Dược phẩm
90	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Dược phẩm
91	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Dược phẩm
92	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Nhận-Trả	Dược phẩm
93	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Nhận-Trả	Dược phẩm
94	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	Nhận-Trả	Dược phẩm
95	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Nhận-Trả	Dược phẩm
96	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	Nhận-Trả	Dược phẩm
97	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Nhận-Trả	Dược phẩm
98	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Dược phẩm
99	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
100	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
101	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Nhận-Trả	Mỹ phẩm

102	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
103	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
104	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
105	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
106	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
107	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	Nhận-Trả	Mỹ phẩm
108	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng
109	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng
110	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng
111	Công nhận cơ sở đủ điều kiện thực hiện can thiệp y tế để xác định lại giới tính đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của y tế ngành, bệnh viện tư nhân thuộc địa bàn quản lý	Nhận-Trả	Giám định y khoa
112	Khám giám định y khoa đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng		Giám định y khoa
113	Khám giám định y khoa đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đã được công nhận và đang hưởng		Giám định y khoa

	chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trước ngày 01 tháng 9 năm 2012		
114	Khám giám định y khoa đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP		Giám định y khoa
115	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học	Nhận-Trả	Giám định y khoa
116	Giám định để thực hiện chế độ tử tuất cho thân nhân của người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hưởng trợ cấp tuất hàng tháng		Giám định y khoa
117	Giám định khiếu nại của người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		Giám định y khoa
118	Giám định để hưởng trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo Nghị định số 60/NĐ-CP ngày 01/3/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ)		Giám định y khoa
119	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện		Giám định y khoa
120	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa
121	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa
122	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa
123	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
124	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Nhận-Trả	Y tế Dự phòng
125	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện		Giám định y khoa

126	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động		Giám định y khoa
127	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động		Giám định y khoa
128	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất		Giám định y khoa
129	Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai		Giám định y khoa
130	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần		Giám định y khoa
131	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát		Giám định y khoa
132	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp		Giám định y khoa
133	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động		Giám định y khoa
134	Khám giám định tổng hợp		Giám định y khoa
135	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nhận-Trả	Tổ chức cán bộ
136	Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trả	Tổ chức cán bộ
137	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Nhận-Trả	Trang thiết bị và công trình y tế
138	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Nhận-Trả	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học
139	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm		Dân số - Sức khỏe sinh sản

140	Tiếp nhận, bố trí công tác, chính sách ưu đãi đối với người tự nguyện đến làm việc tại đơn vị ngành y tế		Tổ chức cán bộ
141	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ XÂY DỰNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
2	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
3	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
4	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
5	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
6	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng

	Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		
7	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
8	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
9	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C		Hoạt động xây dựng
10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C		Hoạt động xây dựng
11	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III		Hoạt động xây dựng
12	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III		Hoạt động xây dựng
13	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng		Hoạt động xây dựng
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)		Hoạt động xây dựng
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (do lỗi của cơ quan cấp)		Hoạt động xây dựng
16	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng		Hoạt động xây dựng
17	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân người nước ngoài		Hoạt động xây dựng
18	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu		Hoạt động xây dựng
19	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (do mất, hư hỏng)		Hoạt động xây dựng
20	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (do lỗi của cơ quan cấp)		Hoạt động xây dựng
21	Gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng		Hoạt động xây dựng
22	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng		Hoạt động xây dựng

23	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư		Kinh doanh bất động sản
24	Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản		Kinh doanh bất động sản
25	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn)		Kinh doanh bất động sản
26	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn thành phố		Nhà ở và công sở
27	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố		Nhà ở và công sở
28	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước		Nhà ở và công sở
29	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước		Nhà ở và công sở
30	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua		Nhà ở và công sở
31	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước		Nhà ở và công sở
32	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước		Nhà ở và công sở
33	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư		Nhà ở và công sở
34	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư		Nhà ở và công sở
35	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP		Nhà ở và công sở
36	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP		Nhà ở và công sở

37	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP		Nhà ở và công sở
38	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)		Nhà ở và công sở
39	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài		Nhà ở và công sở
40	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng		Nhà ở và công sở
41	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn		Nhà ở và công sở
42	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
43	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng do UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
44	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
45	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
46	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng		Quản lý chất lượng công trình xây dựng

47	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
48	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương		Lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng
49	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương		Lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng
50	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
51	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
52	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng tại Sở Xây dựng		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
53	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
54	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
55	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
56	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
57	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
58	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam		Quy hoạch xây dựng, kiến trúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp Thẻ đấu giá viên	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
2	Cấp lại thẻ đấu giá viên	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
3	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
4	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
5	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
7	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
8	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	Nhận-Trả	Bán đấu giá tài sản
9	Phục hồi danh dự		Bồi thường nhà nước
10	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường		Bồi thường nhà nước
11	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại		Bồi thường nhà nước
12	Cấp bản sao từ sổ gốc		Chứng thực
13	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
14	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
15	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
16	Thành lập Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
17	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Nhận-Trả	Công chứng

18	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Công chứng
19	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Nhận-Trả	Công chứng
20	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
21	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
22	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
23	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Nhận-Trả	Công chứng
24	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Nhận-Trả	Công chứng
25	Xóa đăng ký hành nghề và Thu hồi thẻ công chứng viên trường hợp Công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng		Công chứng
26	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
27	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Nhận-Trả	Công chứng
28	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Nhận-Trả	Công chứng
29	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Nhận-Trả	Công chứng
30	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Nhận-Trả	Công chứng
31	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
32	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp cấp tỉnh	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
33	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
34	Đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
35	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp

36	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
37	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
38	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp cấp tỉnh	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
39	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Nhận-Trả	Giám định tư pháp
40	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Nhận-Trả	Hộ tịch
41	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	Nhận-Trả	Hộ tịch
42	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
43	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
44	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
45	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
46	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
47	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
48	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại

49	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
50	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Nhận-Trả	Hòa giải thương mại
51	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Nhận-Trả	Luật sư
52	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Nhận-Trả	Luật sư
53	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Nhận-Trả	Luật sư
54	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Nhận-Trả	Luật sư
55	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Nhận-Trả	Luật sư
56	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Nhận-Trả	Luật sư
57	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Nhận-Trả	Luật sư
58	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Nhận-Trả	Luật sư
59	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Nhận-Trả	Luật sư
60	Hợp nhất công ty luật	Nhận-Trả	Luật sư
61	Sáp nhập công ty luật	Nhận-Trả	Luật sư
62	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Nhận-Trả	Luật sư
63	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Nhận-Trả	Luật sư

64	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Luật sư
65	thành lập văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư	Nhận-Trả	Luật sư
66	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Nhận-Trả	Lý lịch tư pháp
67	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Nhận-Trả	Lý lịch tư pháp
68	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Nhận-Trả	Lý lịch tư pháp
69	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nhận-Trả	Nuôi con nuôi
70	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Nhận-Trả	Nuôi con nuôi
71	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng		Nuôi con nuôi
72	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng, cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi		Nuôi con nuôi
73	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Nhận-Trả	Quản tài viên
74	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Nhận-Trả	Quản tài viên
75	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Nhận-Trả	Quản tài viên
76	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Nhận-Trả	Quản tài viên
77	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Nhận-Trả	Quản tài viên
78	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nhận-Trả	Quốc tịch
79	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Nhận-Trả	Quốc tịch
80	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nhận	Quốc tịch

81	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nhận	Quốc tịch
82	Nhập quốc tịch Việt Nam	Nhận	Quốc tịch
83	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Nhận-Trả	Thừa phát lại
84	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	Nhận-Trả	Thừa phát lại
85	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	Nhận-Trả	Thừa phát lại
86	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	Nhận-Trả	Thừa phát lại
87	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
88	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
89	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
90	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
91	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
92	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
93	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
94	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
95	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Nhận	Thừa phát lại
96	Lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
97	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
98	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
99	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
100	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
101	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý

102	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
103	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
104	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
105	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài; sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
106	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài sau khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
107	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
108	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
109	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
110	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, Chi nhánh Trung tâm Trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Trọng tài thương mại
111	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật
112	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật
113	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật

114	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật
115	Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật
116	Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	Nhận-Trả	Tư vấn pháp luật
117	Xác nhận thông tin hộ tịch	Nhận-Trả	Hộ tịch
118	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
119	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý
120	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Nhận-Trả	Trợ giúp pháp lý

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
3	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
4	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Nhận-Trả	Bảo vệ thực vật
7	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật		Bảo vệ thực vật
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn		Chăn nuôi
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng		Chăn nuôi
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn		Chăn nuôi
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng		Chăn nuôi
12	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
13	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng

14	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành		Khoa học, Công nghệ và Môi trường
15	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao		Khoa học, Công nghệ và Môi trường
16	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)		Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
17	Công nhận làng nghề		Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
18	Công nhận nghề truyền thống		Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
19	Công nhận làng nghề truyền thống		Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
20	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ		Lâm nghiệp
21	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu		Lâm nghiệp
22	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	Nhận-Trả	Lâm nghiệp
23	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên		
24	Xác nhận bảng kê lâm sản	Nhận-Trả	Lâm nghiệp
25	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp		Lâm nghiệp
26	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương		Nông nghiệp
27	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		Nông nghiệp
28	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		Nông nghiệp
29	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		Phòng, chống thiên tai

30	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ		Phòng, chống thiên tai
31	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ		Phòng, chống thiên tai
32	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
33	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
34	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
35	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)	Nhận-Trả	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
36	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận)	Nhận-Trả	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
37	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Nhận-Trả	Thú y
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Nhận-Trả	Thú y

39	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	Nhận-Trả	Thú y
40	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật, tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Nhận-Trả	Thú y
41	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh		Thú y
42	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh		Thú y
43	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Nhận-Trả	Thú y
44	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	Nhận-Trả	Thú y
45	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật		Thú y
46	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật		Thú y
47	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật		Thú y
48	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật		Thú y
49	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý		Thủy lợi
50	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
51	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi

52	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
53	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
54	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
55	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
56	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
57	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
58	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
59	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh		Thủy lợi
60	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi

61	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		Thủy lợi
62	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý		Thủy lợi
63	Công bố mở cảng cá loại 2		Thủy sản
64	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)		Thủy sản
65	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)		Thủy sản
66	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	Nhận-Trả	Thủy sản
67	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Nhận-Trả	Thủy sản
68	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Nhận-Trả	Thủy sản
69	Xóa đăng ký tàu cá	Nhận-Trả	Thủy sản
70	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển		Thủy sản
71	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	Nhận-Trả	Thủy sản
72	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên		Thủy sản
73	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng		Thủy sản
74	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	Nhận-Trả	Thủy sản
75	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá		Thủy sản
76	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)		Thủy sản
77	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)		Thủy sản

78	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)		Thủy sản
79	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	Nhận-Trả	Trồng trọt

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Trả	An toàn, vệ sinh lao động
2	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức huấn luyện các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)		An toàn, vệ sinh lao động
3	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động		An toàn, vệ sinh lao động
4	Khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Nhận-Trả	An toàn, vệ sinh lao động
5	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động		An toàn, vệ sinh lao động

6	Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp		An toàn, vệ sinh lao động
7	Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em		Bảo trợ xã hội
8	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em		Bảo trợ xã hội
9	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật		Bảo trợ xã hội
10	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp		Bảo trợ xã hội
11	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Bảo trợ xã hội
12	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Bảo trợ xã hội
13	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Bảo trợ xã hội
14	Xét, cấp học bổng chính sách		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
15	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
16	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
17	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp

18	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
19	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
20	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
21	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
22	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
23	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
24	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
25	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
26	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
27	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp

28	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
29	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
30	Công nhận Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
31	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giáo dục nghề nghiệp
32	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giáo dục nghề nghiệp
33	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Giáo dục nghề nghiệp
34	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập		Giáo dục nghề nghiệp
35	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập		Giáo dục nghề nghiệp
36	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập		Giáo dục nghề nghiệp
37	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực		Giáo dục nghề nghiệp
38	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị		Giáo dục nghề nghiệp
39	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực		Giáo dục nghề nghiệp
40	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực		Giáo dục nghề nghiệp
41	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn		Giáo dục nghề nghiệp

42	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp		Giáo dục nghề nghiệp
43	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nhận	Lao động
44	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Nhận-Trả	Lao động
45	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nhận	Lao động
46	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nhận	Lao động
47	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nhận-Trả	Lao động
48	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nhận-Trả	Lao động
49	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể		Lao động
50	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể		Lao động
51	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp		Lao động
52	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		Người có công
53	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi		Người có công
54	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		Người có công
55	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		Người có công
56	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ		Người có công
57	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác		Người có công

58	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		Người có công
59	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”		Người có công
60	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an		Người có công
61	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh		Người có công
62	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an		Người có công
63	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh		Người có công
64	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động		Người có công
65	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an		Người có công
66	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý		Người có công
67	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý		Người có công
68	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình		Người có công
69	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ		Người có công
70	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng		Người có công

71	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		Người có công
72	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		Người có công
73	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày		Người có công
74	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng		Người có công
75	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		Người có công
76	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hàng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên		Người có công
77	Hưởng lại chế độ ưu đãi		Người có công
78	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần		Người có công
79	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ		Người có công
80	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công		Người có công
81	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú		Người có công
82	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng		Người có công
83	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		Người có công
84	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		Người có công
85	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh		Người có công
86	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế		Người có công

87	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân		Phòng, chống tệ nạn xã hội
88	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		Phòng, chống tệ nạn xã hội
89	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		Phòng, chống tệ nạn xã hội
90	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		Phòng, chống tệ nạn xã hội
91	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		Phòng, chống tệ nạn xã hội
92	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện		Phòng, chống tệ nạn xã hội
93	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện		Phòng, chống tệ nạn xã hội
94	Thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy trong trường hợp cơ sở cai nghiện có văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện		Phòng, chống tệ nạn xã hội
95	Đề nghị tắt toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	Nhận-Trả	Quản lý lao động ngoài nước
96	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	Nhận-Trả	Quản lý lao động ngoài nước
97	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	Nhận-Trả	Quản lý lao động ngoài nước
98	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Nhận	Quản lý lao động ngoài nước
99	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	Nhận	Tiền lương

100	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)	Nhận	Tiền lương
101	Xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội		Tổ chức cán bộ
102	Tiếp nhận, bố trí công tác, chính sách ưu đãi đối với người tự nguyện đến làm việc tại cơ sở bảo trợ xã hội công lập		Tổ chức cán bộ
103	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		Trẻ em
104	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Nhận-Trả	Việc làm
105	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Nhận-Trả	Việc làm
106	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nhận-Trả	Việc làm
107	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nhận-Trả	Việc làm
108	Cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nhận-Trả	Việc làm
109	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Nhận-Trả	Việc làm
110	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		Việc làm
111	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm		Việc làm
112	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm		Việc làm
113	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nhận-Trả	Việc làm
114	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nhận-Trả	Việc làm
115	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	Nhận-Trả	Việc làm

116	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động		Việc làm
117	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh		Việc làm

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia		Di sản văn hóa
2	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
3	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
4	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
5	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Trả	Di sản văn hóa
6	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
7	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích		Di sản văn hóa
8	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật		Di sản văn hóa
9	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Trả	Di sản văn hóa
10	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Trả	Di sản văn hóa
11	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
12	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
14	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Nhận - Trả	Di sản văn hóa
15	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim	Trả	Điện ảnh
16	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nhận - Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

17	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
18	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
19	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng		Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
20	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
21	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
22	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
23	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
24	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
25	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
26	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
27	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Trả	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
28	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Nhận - Trả	Nghệ thuật biểu diễn

29	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Nhận - Trả	Nghệ thuật biểu diễn
30	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Nhận - Trả	Nghệ thuật biểu diễn
31	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	Nhận - Trả	Nghệ thuật biểu diễn
32	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
33	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
34	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
35	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
36	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
37	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
38	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
39	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
40	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Nhận - Trả	Văn hóa cơ sở
41	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhận - Trả	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa
42	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	Nhận - Trả	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa

43	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	Nhận - Trả	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa
44	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	Nhận - Trả	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa
45	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”	Trả	Thi đua, khen thưởng
46	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”	Trả	Thi đua, khen thưởng
47	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Trả	Thi đua, khen thưởng
48	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Trả	Thi đua, khen thưởng
49	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	Trả	Thi đua, khen thưởng
50	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Trả	Thi đua, khen thưởng
51	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam		Thư viện
52	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam		Thư viện
53	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	Nhận - Trả	Thư viện
54	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Gia đình
55	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Gia đình

56	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Gia đình
57	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Gia đình
58	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nhận - Trả	Gia đình
59	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
60	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
62	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
63	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
64	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
65	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Nhận - Trả	Gia đình
66	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ		Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ
67	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
68	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
69	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao

70	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
71	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
72	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
73	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
74	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
75	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
76	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
77	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
78	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
79	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
80	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
81	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
82	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
83	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao
84	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thẻ dực thẩm mỹ	Nhận - Trả	Thẻ dực thể thao

85	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
86	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
87	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
88	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
89	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
90	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
91	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
92	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
93	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	Nhận - trả	Thể dục thể thao
94	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
95	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
96	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
97	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
98	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	Nhận - Trả	Thể dục thể thao
99	Thủ tục công nhận điểm du lịch	Nhận - Trả	Du lịch
100	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Nhận - Trả	Du lịch

101	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Nhận - Trả	Du lịch
102	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Nhận - Trả	Du lịch
103	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	Nhận - Trả	Du lịch
104	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	Nhận - Trả	Du lịch
105	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Nhận - Trả	Du lịch
106	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Nhận - Trả	Du lịch
107	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Nhận - Trả	Du lịch
108	Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Nhận - Trả	Du lịch
109	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Nhận - Trả	Du lịch
110	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	Nhận - Trả	Du lịch
111	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	Nhận - Trả	Du lịch
112	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Nhận - Trả	Du lịch
113	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Nhận - Trả	Du lịch
114	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Nhận - Trả	Du lịch

115	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Nhận - Trả	Du lịch
116	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Nhận - Trả	Du lịch
117	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Nhận - Trả	Du lịch
118	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Nhận - Trả	Du lịch
119	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
120	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
121	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
122	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
123	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
124	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
125	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
126	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác
127	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận - Trả	Dịch vụ du lịch khác

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh		Giải quyết khiếu nại
2	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh		Giải quyết khiếu nại
3	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh		Giải quyết tố cáo
4	Kê khai tài sản, thu nhập		Phòng, chống tham nhũng
5	Xác minh tài sản, thu nhập		Phòng, chống tham nhũng
6	Tiếp nhận yêu cầu giải trình		Phòng, chống tham nhũng
7	Thực hiện việc giải trình		Phòng, chống tham nhũng
8	Tiếp công dân tại cấp tỉnh		Tiếp công dân
9	Xử lý đơn tại cấp tỉnh		Xử lý đơn thư

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NGOẠI VỤ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		Hội nghị, hội thảo quốc tế
2	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		Hội nghị, hội thảo quốc tế
3	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		Hội nghị, hội thảo quốc tế
4	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		Hội nghị, hội thảo quốc tế

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài		Báo chí
2	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	Nhận-Trả	Báo chí
3	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin	Nhận-Trả	Báo chí
4	Cho phép hợp báo (trong nước)	Nhận-Trả	Báo chí
5	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	Nhận-Trả	Báo chí
6	Cấp giấy phép bưu chính		Bưu chính
7	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính		Bưu chính
8	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn		Bưu chính
9	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được		Bưu chính
10	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	Nhận-Trả	Bưu chính
11	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	Nhận-Trả	Bưu chính
12	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính		Bưu chính
13	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
14	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
15	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nhận-Trả	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

16	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nhận-Trả	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
17	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nhận-Trả	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
18	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nhận-Trả	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
19	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nhận-Trả	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
20	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
21	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
22	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
23	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

24	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Nhận-Trả	Xuất Bản, In và Phát hành
25	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh		Xuất Bản, In và Phát hành
26	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm		Xuất Bản, In và Phát hành
27	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài		Xuất Bản, In và Phát hành
28	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Nhận-Trả	Xuất Bản, In và Phát hành
29	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Nhận-Trả	Xuất Bản, In và Phát hành
30	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm		Xuất Bản, In và Phát hành
31	Cấp Giấy phép hoạt động in	Nhận-Trả	Xuất Bản, In và Phát hành
32	Cấp lại giấy phép hoạt động in	Nhận-Trả	Xuất Bản, In và Phát hành
33	Cấp giấy phép hoạt động in		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
34	Cấp lại giấy phép hoạt động in		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
35	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
36	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in		Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Mua quyền hóa đơn	Nhận	Quản lý công sản
2	Mua hóa đơn lẻ	Nhận	Quản lý công sản
3	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Nhận	Quản lý công sản
4	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
5	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	Nhận	Quản lý công sản
6	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
7	Quyết định điều chuyển tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
8	Quyết định bán tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
9	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	Nhận	Quản lý công sản
10	Quyết định thanh lý tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
11	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	Nhận	Quản lý công sản
12	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	Nhận	Quản lý công sản
13	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	Nhận	Quản lý công sản
14	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Nhận	Quản lý công sản

15	Chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Nhận	Quản lý công sản
16	Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	Nhận	Quản lý công sản
17	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu	Nhận	Quản lý công sản
18	Tiếp nhận, quản lý và bảo quản tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm được tìm thấy	Nhận	Quản lý công sản
19	Phê duyệt giá nước sạch	Nhận	Quản lý giá
20	Định giá tài sản trong tố tụng hình sự	Nhận	Quản lý giá
21	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh		Quản lý giá
22	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Nhận	Quản lý giá
23	Lập, phân bổ dự toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	Nhận	Tài chính doanh nghiệp
24	Tạm ứng kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	Nhận	Tài chính doanh nghiệp
25	Thanh toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	Nhận	Tài chính doanh nghiệp
26	Quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	Nhận	Tài chính doanh nghiệp
27	Cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	Nhận	Tài chính doanh nghiệp
28	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách		Tin học - Thống kê

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Nhận-Trả	An toàn thực phẩm
3	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Nhận-Trả	Công nghiệp địa phương
4	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Nhận-Trả	Công nghiệp nặng
5	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	Nhận-Trả	Điện
6	Cấp lại thẻ an toàn điện	Nhận-Trả	Điện
7	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	Nhận-Trả	Điện
8	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Nhận-Trả	Điện
9	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Nhận-Trả	Điện
10	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	Nhận-Trả	Điện
11	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	Nhận-Trả	Điện
12	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Nhận-Trả	Điện
13	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Nhận-Trả	Điện

14	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Nhận-Trả	Điện
15	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Nhận-Trả	Điện
16	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Nhận-Trả	Giám định thương mại
17	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Nhận-Trả	Giám định thương mại
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		Hóa chất
19	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		Hóa chất
20	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		Hóa chất
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
22	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
23	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
26	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Nhận-Trả	Hóa chất
27	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng

28	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
29	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	Nhận-Trả	Khoa học, công nghệ
30	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
31	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
32	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
33	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
34	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
35	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
38	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
39	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
41	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
44	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí

45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
47	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
48	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
49	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
50	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
51	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
52	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
53	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Nhận-Trả	Kinh doanh khí
54	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
55	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
56	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
57	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
58	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
59	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước

60	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
61	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
62	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
63	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
64	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
65	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
66	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
67	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
68	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
69	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
70	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
71	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
72	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
73	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
74	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
75	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước

76	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
77	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
78	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
79	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Nhận-Trả	Lưu thông hàng hóa trong nước
80	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ		Lưu thông hàng hóa trong nước
81	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Nhận-Trả	Quản lý Cạnh tranh
82	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Nhận-Trả	Quản lý Cạnh tranh
83	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Nhận-Trả	Quản lý Cạnh tranh
84	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	Nhận-Trả	Quản lý Cạnh tranh
85	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Quản lý Cạnh tranh
86	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
87	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
88	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
89	Đăng ký thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	Nhận-Trả	Thương mại biên giới

90	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
91	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
92	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
93	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
94	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
95	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
96	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
97	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
98	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
99	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
100	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế

101	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
102	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
103	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
104	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
105	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
106	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
107	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
108	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
109	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
110	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Nhận-Trả	Thương mại quốc tế
111	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
112	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
113	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
114	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
115	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
116	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

117	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Nhận-Trả	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
118	Phê duyệt Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ (đối với chợ hạng 1)	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
119	Phê duyệt Nội quy chợ (đối với chợ hạng 1)	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
120	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
121	Đăng ký thực hiện khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
122	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
123	Thông báo hoạt động khuyến mại	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
124	Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại
125	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Nhận-Trả	Xúc tiến thương mại

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NỘI VỤ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Bảo trợ xã hội
2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Bảo trợ xã hội
3	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	Nhận-Trả	Các cơ sở giáo dục khác
4	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	Nhận-Trả	Các cơ sở giáo dục khác
5	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	Nhận-Trả	Các cơ sở giáo dục khác
6	Phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Nhận-Trả	Chính quyền địa phương
7	Thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới	Nhận-Trả	Chính quyền địa phương
8	Thi tuyển công chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
9	Tiếp nhận vào công chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
10	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
11	Xét tuyển công chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
12	Thi nâng ngạch công chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
13	Thi tuyển viên chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
14	Xét tuyển viên chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức

15	Tiếp nhận vào làm viên chức	Nhận-Trả	Công chức, viên chức
16	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Nhận-Trả	Công tác thanh niên
17	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	Nhận-Trả	Công tác thanh niên
18	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Nhận-Trả	Công tác thanh niên
19	Xét, cấp học bổng chính sách		GDDT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
20	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Nhận-Trả	Giáo dục thường xuyên
21	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Nhận-Trả	Giáo dục thường xuyên
22	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	Nhận-Trả	Giáo dục thường xuyên
23	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Nhận-Trả	Giáo dục thường xuyên
24	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đối ngoại	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
25	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
26	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
27	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
28	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho gia đình	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
29	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đợt xuất	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
30	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng

31	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
32	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nhận-Trả	Thi đua - khen thưởng
33	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
34	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
35	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
36	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
37	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
38	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
39	Thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
40	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
41	Thẩm định số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
42	Thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
43	Thẩm định đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế
44	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà	Nhận-Trả	Tổ chức - Biên chế

	không phải đơn vị sự nghiệp công lập, Giám đốc ĐHQGHN, Giám đốc ĐHQGTPHCM, UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương		
45	Tiếp nhận, bố trí công tác, chính sách ưu đãi đối với người tự nguyện đến làm việc tại các đơn vị sự nghiệp cấp thành phố	Nhận-Trả	Tổ chức cán bộ
46	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
47	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
48	Cho phép hội đặt văn phòng đại diện	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
49	Đổi tên quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
50	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
51	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
52	Hội tự giải thể	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
53	Phê duyệt điều lệ hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
54	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
55	Thành lập hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
56	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
57	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
58	Đổi tên hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
59	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
60	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ

61	Quỹ tự giải thể	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
62	Công nhận ban vận động thành lập hội	Nhận-Trả	Tổ chức phi chính phủ
63	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
64	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
65	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
66	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
67	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
68	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
69	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cử trú hợp pháp tại Việt Nam	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
70	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
71	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
72	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
73	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
74	Đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
75	Thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ

76	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
77	Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
78	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
79	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
80	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
81	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
82	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
83	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
84	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
85	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
86	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ

87	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
88	Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
89	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
90	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
91	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
92	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
93	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
94	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
95	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
96	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ
97	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Nhận-Trả	Tôn giáo Chính phủ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên		Các cơ sở giáo dục khác
2	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên		Các cơ sở giáo dục khác
3	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục		Các cơ sở giáo dục khác
4	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương		Các cơ sở giáo dục khác
5	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục		Các cơ sở giáo dục khác
6	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại		Các cơ sở giáo dục khác
7	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học		Các cơ sở giáo dục khác
8	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục		Các cơ sở giáo dục khác
9	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại		Các cơ sở giáo dục khác
10	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học		Các cơ sở giáo dục khác
11	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)		Các cơ sở giáo dục khác
12	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục		Các cơ sở giáo dục khác
13	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại		Các cơ sở giáo dục khác
14	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa		Các cơ sở giáo dục khác

15	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa		Các cơ sở giáo dục khác
16	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		Các cơ sở giáo dục khác
17	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		Các cơ sở giáo dục khác
18	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại		Các cơ sở giáo dục khác
19	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
20	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
21	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
22	Phê duyệt liên kết giáo dục		Đào tạo với nước ngoài
23	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục		Đào tạo với nước ngoài
24	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết		Đào tạo với nước ngoài
25	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận		Đào tạo với nước ngoài
26	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư và trường phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận		Đào tạo với nước ngoài
27	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài

28	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
29	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
30	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Đào tạo với nước ngoài
31	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
32	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
33	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
34	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
35	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
36	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
37	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
38	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
39	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

40	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
41	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người		GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
42	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)		Giáo dục dân tộc
43	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú		Giáo dục dân tộc
44	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú		Giáo dục dân tộc
45	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục		Giáo dục dân tộc
46	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục		Giáo dục nghề nghiệp
47	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm		Giáo dục nghề nghiệp
48	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)		Giáo dục nghề nghiệp
49	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục		Giáo dục nghề nghiệp
50	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp)		Giáo dục nghề nghiệp
51	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		Giáo dục nghề nghiệp
52	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		Giáo dục nghề nghiệp
53	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		Giáo dục nghề nghiệp
54	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông		Giáo dục

			nghề nghiệp
55	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục		Giáo dục nghề nghiệp
56	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)		Giáo dục trung học
57	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục		Giáo dục trung học
58	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại		Giáo dục trung học
59	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học		Giáo dục trung học
60	Tuyển sinh trung học phổ thông		Giáo dục trung học
61	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Nhận-Trả	Giáo dục trung học
62	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước		Giáo dục trung học
63	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài		Giáo dục trung học
64	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục		Kiểm định chất lượng giáo dục
65	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		Kiểm định chất lượng giáo dục
66	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		Kiểm định chất lượng giáo dục
67	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên		Kiểm định chất lượng giáo dục
68	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú		Thi, tuyển sinh
69	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông		Thi, tuyển sinh
70	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông		Thi, tuyển sinh
71	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông		Thi, tuyển sinh

72	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển		Thi, tuyển sinh
73	Đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non		Thi, tuyển sinh
74	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin		Thi, tuyển sinh
75	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học		Thi, tuyển sinh
76	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Nhận-Trả	Văn bằng, chứng chỉ
77	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ		Văn bằng, chứng chỉ
78	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam		Văn bằng, chứng chỉ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP CÀN THƠ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
2	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
3	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
4	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
5	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
6	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
7	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
8	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
9	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
10	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam

12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
14	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
15	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
16	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
17	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
18	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
19	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam

20	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
21	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
22	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
23	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Nhận-Trả	Đầu tư tại Việt Nam
24	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
25	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
26	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Nhận-Trả	Việc làm
27	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		Việc làm
28	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nhận-Trả	Việc làm
29	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nhận-Trả	Việc làm

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đăng ký biện pháp bảo đảm
2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đăng ký biện pháp bảo đảm
3	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đăng ký biện pháp bảo đảm
4	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đăng ký biện pháp bảo đảm
5	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đăng ký biện pháp bảo đảm
6	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Trả	Đất đai
7	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Nhận-Trả	Đất đai
8	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	Trả	Đất đai
9	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công	Trả	Đất đai

	trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		
10	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Trả	Đất đai
11	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Nhận-Trả	Đất đai
12	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Trả	Đất đai
13	Cung cấp dữ liệu đất đai	Nhận-Trả	Đất đai
14	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Nhận-Trả	Đất đai
15	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp	Nhận-Trả	Đất đai
16	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	Nhận-Trả	Đất đai
17	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp		Đất đai
18	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Nhận-Trả	Đất đai

19	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Nhận-Trả	Đất đai
20	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đất đai
21	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Nhận-Trả	Đất đai
22	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Nhận-Trả	Đất đai
23	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Nhận-Trả	Đất đai
24	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Nhận-Trả	Đất đai
25		Nhận-Trả	Đất đai
26	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Nhận-Trả	Đất đai
27	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Nhận-Trả	Đất đai
28	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Nhận-Trả	Đất đai
29	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Nhận-Trả	Đất đai
30	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Nhận-Trả	Đất đai
31	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Nhận-Trả	Đất đai

32	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Nhận-Trả	Đất đai
33	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Nhận-Trả	Đất đai
34	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Nhận-Trả	Đất đai
35	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Nhận-Trả	Đất đai
36	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	Nhận-Trả	Đất đai
37	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Nhận-Trả	Đất đai

38	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Nhận-Trả	Đất đai
39	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Nhận-Trả	Đất đai
40	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Nhận-Trả	Đất đai
41	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Nhận-Trả	Đất đai
42	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Nhận-Trả	Đất đai
43	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	Nhận-Trả	Đất đai
44	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
45	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
46	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
47	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
48	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
49	Đóng cửa mỏ khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
50	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
51	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
52	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản

53	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
54	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
55	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
56	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
57	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
58	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
59	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
60	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Nhận-Trả	Địa chất và khoáng sản
61	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Nhận-Trả	Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý
62	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Nhận-Trả	Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý
63	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nhận-Trả	Khí tượng, thủy văn
64	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nhận-Trả	Khí tượng, thủy văn
65	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nhận-Trả	Khí tượng, thủy văn
66	Cấp giấy phép môi trường	Nhận-Trả	Môi trường
67	Cấp đổi giấy phép môi trường	Nhận-Trả	Môi trường
68	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Nhận-Trả	Môi trường
69	Cấp lại giấy phép môi trường	Nhận-Trả	Môi trường
70	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Nhận-Trả	Môi trường
71	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Nhận-Trả	Môi trường

72	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	Nhận-Trả	Môi trường
73	Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Nhận-Trả	Môi trường
74	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
75	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
76	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
77	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
78	Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
79	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
80	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
81	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Nhận-Trả	Tổng hợp
82	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
83	Đăng ký khai thác nước dưới đất đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 02/2023/NĐ-CP (<i>sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyển quặng mà không gây hạ thấp mực nước dưới đất hoặc bơm hút nước để tháo khô lượng nước tự chảy vào moong khai thác khoáng sản</i>)	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
84	Trả lại giấy phép tài nguyên nước	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
85	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
86	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
87	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước

88	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
89	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
90	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
91	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
92	Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến	Nhận-Trả	Tài nguyên nước
93	Phục hồi danh dự	Nhận-Trả	Bồi thường nhà nước

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)		Đấu thầu
2	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất		Đấu thầu
3	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản		Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức
4	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án		
5	Xác nhận chuyên gia	Nhận	
6	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	Nhận	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức
7	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Nhận	
8	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư phi dự án	Nhận	
9	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Nhận	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức
10	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Nhận	
11	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Nhận	
12	Đề xuất và lựa chọn Đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Nhận	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc
13	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách có mục tiêu		

14	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản		hỗ trợ phát triển chính thức
15	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản		Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức
16	Tiếp nhận nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài dưới hình thức phi dự án		
17	Tiếp nhận chương trình sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài		
18	Tiếp nhận dự án đầu tư sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài		
19	Tiếp nhận dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài		
20	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài		Đầu tư tại Việt Nam
21	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)		Đầu tư tại Việt Nam
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương		Đầu tư tại Việt Nam
23	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		Đầu tư tại Việt Nam
24	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		Đầu tư tại Việt Nam
25	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài		Đầu tư tại Việt Nam
26	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam
27	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam
28	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam

29	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam
30	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam
31	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Đầu tư tại Việt Nam
32	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		Đầu tư tại Việt Nam
33	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		Đầu tư tại Việt Nam
34	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
35	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
36	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
37	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam

38	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
39	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
40	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
41	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
42	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
43	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh		Đầu tư tại Việt Nam
44	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
45	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
46	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
47	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
48	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhóm A, B, quan trọng quốc gia của nhà đầu tư		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
49	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án của Nhà đầu tư		Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
50	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	Nhận	Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

51	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	Nhận	Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
52	Giải ngân khoản vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp		Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
53	Đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn		Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
54	Đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
55	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
56	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
57	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
58	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
59	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Nhận	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
60	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo		Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
61	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký		Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

	đầu tư cấp đổi với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		
62	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
63	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
64	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
65	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
66	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
67	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
68	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
69	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
70	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
71	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
72	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
73	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

	động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương		
74	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
75	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
76	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
77	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
78	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
79	Thông báo lập địa điểm kinh doanh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
80	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
81	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

	nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền		
82	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
83	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
84	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
85	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
86	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
87	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
88	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
89	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
90	Giải thể doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
91	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
92	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

93	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
94	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
95	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
96	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
97	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
98	Đăng ký thành lập công ty cổ phần		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
99	Đăng ký thành lập công ty hợp danh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
100	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
101	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
102	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
103	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

104	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
105	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
106	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
107	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
108	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
109	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
110	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
111	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
112	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
113	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
114	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)

115	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
116	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
117	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
118	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
119	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
120	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
121	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
122	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
123	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
124	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)

125	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã		Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
126	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Nhận	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội
127	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	Nhận	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội
128	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội		Thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội
129	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Nhận	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội
130	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	Nhận	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 phần trăm vốn điều lệ
131	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Nhận	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 phần trăm vốn điều lệ
132	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Nhận	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 phần trăm vốn điều lệ
133	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Nhận	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 phần trăm vốn điều lệ

134	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Nhận	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 phần trăm vốn điều lệ
-----	---	------	---

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện qua Bưu chính công ích	Lĩnh vực
1	Cấp Giấy chứng nhận, tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ		Đăng kiểm
2	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành, tem lưu hành cho xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ		Đăng kiểm
3	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	Nhận-Trả	Đăng kiểm
4	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	Nhận-Trả	Đăng kiểm
5	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ	Nhận	Đăng kiểm
6	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho tất cả các loại phương tiện thủy nội địa	Trả	Đăng kiểm
7	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận-Trả	Du lịch
8	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận-Trả	Du lịch
9	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nhận-Trả	Du lịch
10	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Nhận-Trả	Đường bộ
11	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	Nhận-Trả	Đường bộ
12	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	Nhận-Trả	Đường bộ
13	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	Nhận-Trả	Đường bộ
14	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	Nhận-Trả	Đường bộ

15	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	Trả	Đường bộ
16	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ
17	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ
18	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Nhận-Trả	Đường bộ
19	Đăng ký khai thác tuyến	Nhận-Trả	Đường bộ
20	Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị trước quyền sử dụng	Nhận-Trả	Đường bộ
21	Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Nhận-Trả	Đường bộ
22	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rờ moóc hoặc sơ mi rờ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	Nhận-Trả	Đường bộ
23	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rờ moóc hoặc sơ mi rờ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	Nhận-Trả	Đường bộ
24	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Nhận-Trả	Đường bộ
25	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	Nhận-Trả	Đường bộ
26	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ
27	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào		Đường bộ
28	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào		Đường bộ
29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ

30	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Nhận-Trả	Đường bộ
31	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trả	Đường bộ
32	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Nhận-Trả	Đường bộ
33	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	Nhận-Trả	Đường bộ
34	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	Nhận-Trả	Đường bộ
35	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Nhận-Trả	Đường bộ
36	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Nhận-Trả	Đường bộ
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Nhận-Trả	Đường bộ
38	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng		Đường bộ
39	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Trả	Đường bộ
40	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	Nhận-Trả	Đường bộ
41	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	Nhận-Trả	Đường bộ
42	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Trả	Đường bộ
43	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	Nhận-Trả	Đường bộ
44	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	Nhận-Trả	Đường bộ
45	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	Nhận-Trả	Đường bộ
46	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Nhận-Trả	Đường bộ

47	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	Nhận-Trả	Đường bộ
48	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	Nhận-Trả	Đường bộ
49	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	Nhận-Trả	Đường bộ
50	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ
51	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Nhận-Trả	Đường bộ
52	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Nhận-Trả	Đường bộ
53	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Nhận-Trả	Đường bộ
54	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Nhận-Trả	Đường bộ
55	Cấp Giấy phép xe tập lái	Nhận-Trả	Đường bộ
56	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	Nhận-Trả	Đường bộ
57	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Nhận-Trả	Đường bộ
58	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	Nhận-Trả	Đường bộ
59	Cấp mới Giấy phép lái xe	Trả	Đường bộ
60	Cấp lại Giấy phép lái xe	Nhận-Trả	Đường bộ
61	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	Nhận-Trả	Đường bộ
62	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	Nhận-Trả	Đường bộ
63	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	Nhận-Trả	Đường bộ
64	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	Trả	Đường bộ
65	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	Nhận-Trả	Đường bộ
66	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	Nhận-Trả	Đường bộ
67	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Nhận-Trả	Đường bộ
68	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Nhận-Trả	Đường bộ

69	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Nhận-Trả	Đường bộ
70	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Trả	Đường thủy nội địa
71	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Trả	Đường thủy nội địa
72	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Trả	Đường thủy nội địa
73	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa
74	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa
75	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa
76	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Trả	Đường thủy nội địa
77	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	Nhận	Đường thủy nội địa
78	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
79	Xóa đăng ký phương tiện	Trả	Đường thủy nội địa
80	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Trả	Đường thủy nội địa
81	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
82	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa

83	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
84	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
85	Thiết lập khu neo đậu	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
86	Công bố hoạt động khu neo đậu	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
87	Công bố đóng khu neo đậu	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
88	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	Nhận	Đường thủy nội địa
89	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
90	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
91	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
92	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
93	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
94	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
95	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa		Đường thủy nội địa
96	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài		Đường thủy nội địa
97	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Nhận	Đường thủy nội địa
98	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa

99	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	Nhận	Đường thủy nội địa
100	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
101	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Nhận	Đường thủy nội địa
102	Chấp thuận điều chỉnh phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
103	Dự học, thi, kiểm tra để được cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Trả	Đường thủy nội địa
104	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Trả	Đường thủy nội địa
105	Cấp giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
106	Cấp lại Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
107	Gia hạn thời gian lưu lại lãnh thổ Việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
108	Cấp giấy phép vào cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ	Trả	Đường thủy nội địa
109	Cấp giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ		Đường thủy nội địa
110	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa
111	Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Trả	Đường thủy nội địa
112	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa
113	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trả	Đường thủy nội địa

114	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	Nhận	Đường thủy nội địa
115	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Nhận-Trả	Đường thủy nội địa
116	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa	Nhận-Trả	Hàng Hải
117	Chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét trên bờ đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa	Trả	Hàng Hải
118	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm		Hàng Hải
119	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
120	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Nhận-Trả	Hoạt động xây dựng
121	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
122	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng
123	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		Quản lý chất lượng công trình xây dựng